

Số: /QĐ-UBND

Gia Lai, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Phương án bảo vệ công trình thủy lợi Tân Sơn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14;

Căn cứ Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi;

Theo đề nghị của Công ty TNHH MTV khai thác công trình thủy lợi Gia Lai tại Tờ trình số 198/TTr-KTTL ngày 20/5/2026 và Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Báo cáo số 402/BC-SNNMT ngày 16/6/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Phương án bảo vệ công trình thủy lợi Tân Sơn.

Điều 2. Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Gia Lai chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Phương án được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này; chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan trong công tác quản lý, bảo vệ công trình, bảo vệ mốc chỉ giới, kiểm tra, kiểm soát các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình, phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, xử lý hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm theo quy định; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo và kịp thời đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét điều chỉnh, bổ sung Phương án khi cần thiết.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Giám đốc Công an tỉnh; Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Chủ tịch UBND xã Biển Hồ; Giám đốc Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Gia Lai; Chi cục trưởng Chi cục Thủy lợi và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVPNN, PVPXD;
- Lưu: VT, N6.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Dương Mah Tiệp

PHƯƠNG ÁN
BẢO VỆ CÔNG TRÌNH THỦY LỢI TÂN SƠN
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026
của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai)

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ

- Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ ngày 29/11/2024;
- Luật Phòng thủ dân sự ngày 20/6/2023;
- Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17/6/2020;
- Luật Thủy lợi ngày 19/6/2017;
- Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020;
- Luật Tài nguyên nước ngày 27/11/2023;
- Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2026 của Chính phủ sửa đổi các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường;
- Nghị định số 06/2013/NĐ-CP ngày 09/01/2013 của Chính phủ quy định về bảo vệ cơ quan, doanh nghiệp;
- Nghị định số 03/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống thiên tai; thủy lợi; đê điều; Nghị định số; Nghị định số 183/2026/NĐ-CP ngày 25/5/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 03/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 của chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống thiên tai; thủy lợi; đê điều;
- Nghị định số 40/2026/NĐ-CP, ngày 25/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi;
- Nghị định số 79/2018/NĐ-CP ngày 16/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ;
- Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng chống thiên tai và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều;
- Nghị định số 74/2026/NĐ-CP ngày 14/03/2026 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi;
- Thông tư số 67/2022/TT-BCA ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Công an sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 46/2014/TT-BCA ngày

16/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 06/2013/NĐ-CP ngày 09/01/2013 của Chính phủ quy định về bảo vệ cơ quan, doanh nghiệp;

16. Thông tư số 08/2026/TT-BNNMT ngày 26/01/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi;

17. Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai;

18. Quyết định số 1585/QĐ-TTg ngày 23/7/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức lại Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia, Ban Chỉ đạo quốc gia về Phòng, chống thiên tai, Ủy ban quốc gia ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn thành Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia;

19. Quyết định số 1040/QĐ-UBND ngày 05/8/2025 về việc thành lập Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh Gia Lai;

20. Quyết định số 56/QĐ-BCH ngày 26/9/2025 của UBND tỉnh Gia Lai về việc ban hành quy chế hoạt động của Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh Gia Lai;

21. Quyết định số 75/2026/QĐ-UBND ngày 31/5/2026 của UBND tỉnh Gia Lai về việc ban hành Quy định phạm vi vùng phụ cận đối với công trình thủy lợi khác trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

22. Quyết định số 742/QĐ-UBND ngày 24/12/2020 của UBND tỉnh Gia Lai về việc phê duyệt Phương án cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa nước công trình thủy lợi Tân Sơn tại xã Nghĩa Hưng - huyện Chư Păh.

II. THÔNG TIN CHUNG VỀ CÔNG TRÌNH

1. Thông tin chung: Công trình thủy lợi, hồ chứa nước Tân Sơn là công trình hạ tầng kỹ thuật thủy lợi bao gồm các hạng mục: Hồ chứa nước, đập, tràn xả lũ, cống lấy nước vận chuyển và dẫn nước đến khu tưới và các công trình phụ trợ khác như: Nhà quản lý, đường quản lý vận hành,...

2. Phân loại và phân cấp công trình:

- Đập, hồ chứa nước Tân Sơn thuộc đập, hồ chứa nước lớn.
- Cấp công trình: Cấp II.

3. Nhiệm vụ công trình:

- Điều tiết nước cung cấp nước tưới cho khu tưới khoảng 583 ha lúa nước 2 vụ.
- Tạo môi trường sinh thái.
- Giao thông du lịch, cải tạo cảnh quan môi trường.
- Cắt giảm một phần lưu lượng đỉnh lũ cho vùng hạ du.

4. Hiện trạng công trình:

- Công trình thủy lợi hồ chứa nước Tân Sơn thuộc khu vực địa hình miền núi, được xây dựng, hoàn thành và đưa vào sử dụng từ năm 2010 tại xã Biển Hồ,

tỉnh Gia Lai (trước đây thuộc địa bàn xã Nghĩa Hưng và xã Chư Đăng Ya, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai).

- Qua thời gian khai thác, sử dụng, công trình hoạt động ổn định, bảo đảm cung cấp nước tưới phục vụ sản xuất nông nghiệp trong phạm vi thiết kế; bước đầu phát huy hiệu quả, góp phần nâng cao thu nhập, ổn định đời sống của Nhân dân trong khu vực.

III. NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN BẢO VỆ CÔNG TRÌNH.

1. Đặc điểm địa hình, thông số thiết kế, sơ đồ mặt bằng bố trí công trình và chỉ giới cấm mốc phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi.

1.1. Đặc điểm địa hình:

- Công trình thủy lợi hồ chứa nước Tân Sơn thuộc địa hình miền núi. Năm 2010 công trình được bàn giao sử dụng, hệ thống công trình được bê tông hóa, đường quản lý nhìn chung cơ bản đi lại thông suốt thuận lợi cho việc tiếp cận ứng cứu sự cố đập khi xảy ra.

- Hệ thống kênh và công trình trên kênh, khu tưới hưởng lợi trải dài và thấp về phía Nam, cách tuyến đập khoảng 4km.

- Diện tích lưu vực 11,5Km²

- Vị trí công trình được xác định theo hệ tọa độ VN-2000: X = 447.671,930; Y = 1.560.850,268; tọa độ địa lý khu vực hồ chứa nước Tân Sơn: 14°06'49.0"N, 108°00'58.8"E.

1.2. Thông số thiết kế:

BẢNG THÔNG SỐ KỸ THUẬT CHÍNH CỦA CÔNG TRÌNH

TT	Tên thông số	Đơn vị	Trị số	Ghi chú
1	Thủy văn			
-	Diện tích lưu vực	Km ²	11,5	F _{Lv}
-	Lưu lượng trung bình nhiều năm	m ³ /s	1,1	Q _o
-	Lưu lượng đỉnh lũ thiết kế P = 1%	m ³ /s	172	
-	Lưu lượng đỉnh lũ kiểm tra P = 0,5%	m ³ /s	209	
2	Hồ chứa			
-	Mực nước dâng bình thường	m	780,50	MNDBT

-	Mức nước chết	m	764,80	MNC
-	Mức nước gia cường	m	782,60	MNDGC
-	Diện tích mặt hồ ứng MNDBT	Km ²	0,41	F _{MNDBT}
-	Diện tích mặt hồ ứng MNGC	Km ²	0,44	F _{MNDGC}
-	Dung tích toàn bộ (ứng MNDBT)	10 ⁶ m ³	4,404	V _{tb}
-	Dung tích chết	10 ⁶ m ³	0,314	V _c
-	Dung tích hữu ích	10 ⁶ m ³	4,09	V _{hi}
3	Đập đất			
	Cấp công trình	Cấp II		
-	Kết cấu đập dâng nước	Đập đồng chất, tường hào bentonite		
-	Cao trình đỉnh đập	m	783,80	
-	Cao trình đỉnh tường chắn sóng	m	785,25	
-	Chiều dài theo đỉnh đập	m	533,3	L _d
-	Chiều rộng đỉnh đập	m	5,0	B _d
-	Chiều cao đập chỗ lớn nhất	m	27,5	H _{d max}
4	Cống lấy nước			
-	Chiều dài cống	m	110,0	L _c
-	Khẩu diện	mm	D800	
-	Cao trình ngưỡng cống	m	764,04	
-	Lưu lượng thiết kế	m ³ /s	0,84	Q _{TK}
5	Tràn xả lũ			
-	Lưu lượng xả lũ thiết kế (P = 0,5%)	m ³ /s	97,0	q _{Xa.t.ké (1%)}
-	Cao trình ngưỡng tràn	m	780,50	
-	Chiều rộng tràn	m	15,7	B _{tr}
-	Hình thức đóng mở			Tràn tự do

1.3. Chỉ giới cấm mốc phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa nước Tân Sơn:

Phương án cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi, hồ chứa nước Tân Sơn đã được UBND tỉnh Gia Lai phê duyệt tại Quyết định số 742/QĐ-UBND ngày 24/12/2020.

- Phạm vi cấm mốc chỉ giới bảo vệ đập: Công trình thủy lợi, hồ chứa nước là đập cấp II, Phía thượng lưu đập về phía lòng hồ cách chân đập trở ra là 100m không cấm mốc, bố trí hàng phao nổi chạy song song thân đập để làm ranh giới xác định phạm vi bảo vệ đập.

Tổng số lượng mốc gồm 33 mốc trong đó:

- Mốc chỉ giới xác định phạm vi vùng phụ cận hồ chứa là: 24 mốc (từ mốc CTTL.01-CTTL.24) mốc theo quy định tại điểm b khoản 3 điều 21 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP của Chính phủ thì phạm vi bảo vệ hồ chứa được tính từ đường biên có cao trình đỉnh đập (783.8m) trở xuống lòng hồ) cụ thể là:

+ Xã Chư Đăng Ya là 10 mốc, từ mốc CCTL.15 đến mốc CCTL.24.

+ Xã Nghĩa Hưng là 14 mốc, từ mốc CCTL.01 đến mốc CCTL.14.

- Mốc giới xác định phạm vi vùng phụ cận bảo vệ đập: 09 mốc, từ mốc CTTL.25 đến mốc CTTL.33, được xác định theo Khoản 3 Điều 40 Luật Thủy lợi năm 2017 và phương án cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình đã được UBND tỉnh phê duyệt. Cụ thể:

+ Xã Chư Đăng Ya là 4 mốc, từ mốc CCTL.25 đến mốc CCTL.28.

+ Xã Nghĩa Hưng là 5 mốc, từ mốc CCTL.29 đến mốc CCTL.33.

Sau khi thực hiện sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính, các vị trí mốc nêu trên nay thuộc địa bàn xã Biển Hồ.

(Kèm theo bản đồ mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình hồ chứa nước Tân Sơn)

2. Tình hình quản lý, khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi.

2.1. Tình hình quản lý, khai thác công trình: Công trình thủy lợi hồ chứa nước Tân Sơn được UBND tỉnh Gia Lai giao cho Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Gia Lai quản lý, khai thác, sử dụng từ năm 2010. Chủ dự án cùng đơn vị quản lý khai thác đã triển khai thực hiện các nội dung về quản lý bảo vệ công trình thủy lợi theo quy định của Luật Thủy lợi và các Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018, Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026 của Chính phủ, gồm: Kiểm tra hồ chứa, lập tờ khai an toàn đập, lập phương án ứng phó với tình huống thiên tai tại Giấy phép khai thác nước mặt, thực hiện quan trắc thấm thân đập, lắp đặt thiết bị đo mưa tại công trình đầu mối.

2.2 Về công tác bảo vệ công trình thủy lợi:

- Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Gia Lai là đơn vị quản lý, khai thác công trình; trực tiếp giao Chi nhánh Thủy lợi Chư Păh - Ia

Grai tổ chức quản lý, vận hành, bảo vệ công trình thủy lợi hồ chứa nước Tân Sơn theo quy định.

- Công ty chỉ đạo Chi nhánh Thủy lợi Chư Păh - Ia Grai, Trạm Thủy nông Tân Sơn - Chư Jô bố trí lực lượng phù hợp để thực hiện công tác quản lý, vận hành, tuần tra, kiểm tra, bảo vệ công trình; duy trì chế độ trực, theo dõi công trình, nhất là trong mùa mưa, lũ và khi có tình huống bất thường phát sinh.

- Trong thời gian qua, công tác bảo vệ đập, hồ chứa nước Tân Sơn được quan tâm thực hiện; công trình được vận hành, điều tiết theo quy trình vận hành được phê duyệt; lực lượng quản lý, vận hành thường xuyên theo dõi, kiểm tra, kịp thời phát hiện, ngăn chặn hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi xâm phạm, gây nguy cơ mất an toàn công trình như chặt phá cây rừng đầu nguồn, sử dụng vật liệu nổ để đánh bắt thủy sản trong khu vực lòng hồ, xâm phạm phạm vi bảo vệ công trình, gây mất an ninh, trật tự khu vực công trình.

- Công ty, Chi nhánh và Trạm Thủy nông thường xuyên kiểm tra, quan trắc, theo dõi diễn biến của cụm công trình đầu mối, khu vực lòng hồ trước, trong và sau mùa mưa, lũ để kịp thời phát hiện, xử lý các hư hỏng, tồn tại, bảo đảm an toàn công trình.

- Thuận lợi: Công trình được đầu tư xây dựng tương đối đồng bộ, đã có quy trình vận hành hồ chứa theo quy định; công tác quản lý an toàn đập, hồ chứa ngày càng đi vào nề nếp, ý thức trách nhiệm của lực lượng quản lý, vận hành từng bước được nâng cao.

- Khó khăn: Phạm vi quản lý rộng, địa hình đi lại còn khó khăn; cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác quản lý, bảo vệ, thông tin, cảnh báo an toàn đập và vùng hạ du còn hạn chế, cần tiếp tục được rà soát, bổ sung phù hợp với yêu cầu thực tế.

3. Chế độ báo cáo, kiểm tra thường xuyên, định kỳ, đột xuất.

3.1. Chế độ báo cáo:

a) Báo cáo đột xuất

Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Gia Lai thực hiện báo cáo đột xuất đến Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh, UBND xã Biển Hồ và các cơ quan có thẩm quyền khi xảy ra hoặc phát hiện một trong các tình huống sau:

- Có diễn biến bất thường về kết quả quan trắc thăm, chuyên vị hoặc các dấu hiệu khác có nguy cơ ảnh hưởng đến an toàn đập, hồ chứa.

- Công trình đầu mối, hệ thống kênh chính bị hư hỏng nặng hoặc bị hư hỏng do thiên tai, sự cố gây ra.

- Xuất hiện mưa lớn trên lưu vực hồ chứa khi hồ đang tích nước ở mức

cao, có nguy cơ ảnh hưởng đến an toàn công trình hoặc vùng hạ du.

- Phát hiện dấu hiệu xâm phạm, phá hoại, gây mất an ninh, trật tự, đe dọa an toàn công trình.

- Phát hiện các hành vi vi phạm trong phạm vi bảo vệ công trình đầu mối, hệ thống kênh chính hoặc các hạng mục có liên quan.

b) Báo cáo định kỳ hằng năm

- Hằng năm, trước ngày 15 tháng 4, Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Gia Lai báo cáo Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh về hiện trạng an toàn công trình đầu mối, kênh mương và các nội dung có liên quan, gồm:

- Mực nước trữ cao nhất trong hồ chứa; thời gian xuất hiện mực nước, lưu lượng lớn trong mùa mưa, lũ.

- Kết quả đo đạc, quan trắc công trình đầu mối sau khi được tổng hợp, hiệu chỉnh, phân tích, đánh giá.

- Tình trạng hư hỏng của công trình, kết quả sửa chữa, khắc phục và các tồn tại cần tiếp tục xử lý.

- Kết quả kiểm tra, đánh giá hiện trạng công trình trước, trong và sau mùa mưa, lũ.

- Các nội dung khác có liên quan đến công tác quản lý, vận hành, bảo vệ và bảo đảm an toàn công trình.

c) Báo cáo thường xuyên

Lực lượng trực tiếp quản lý, vận hành, bảo vệ công trình có trách nhiệm ghi chép, theo dõi tình hình an ninh, an toàn trong phạm vi bảo vệ công trình; kịp thời báo cáo Chi nhánh Thủy lợi Chư Păh - Ia Grai, Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Gia Lai khi phát hiện vấn đề có nguy cơ ảnh hưởng đến an toàn công trình để xem xét, xử lý theo thẩm quyền.

Trong mùa mưa, lũ, Chi nhánh Thủy lợi Chư Păh - Ia Grai thực hiện báo cáo số liệu quan trắc mực nước thượng lưu, hạ lưu đập, lượng mưa, lưu lượng nước về hồ, lưu lượng xả qua cống, tràn và các thông tin có liên quan đến Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường theo quy định về chế độ quan trắc, vận hành hồ chứa và chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền.

3.2.Công tác kiểm tra:

a. Kiểm tra thường xuyên:

- Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Gia Lai chỉ đạo Chi nhánh Thủy lợi Chư Păh - Ia Grai, Trạm Thủy nông Tân Sơn - Chư Jôr thường xuyên kiểm tra, theo dõi diễn biến thấm, đường bão hòa thân đập, chuyển vị và

các dấu hiệu bất thường của công trình theo quy định, nhất là khi mực nước hồ thay đổi.

- Kiểm tra hệ thống mốc chỉ giới, biển báo, phạm vi bảo vệ khu vực đập, lòng hồ chứa nước và các hạng mục công trình có liên quan để kịp thời phát hiện, ngăn chặn các hành vi xâm phạm, vi phạm phạm vi bảo vệ công trình.

b) Kiểm tra định kỳ

- Định kỳ hằng tháng, Công ty tổ chức kiểm tra tuyến đập, tràn xả lũ, cống lấy nước, hệ thống kênh và các hạng mục có liên quan; theo dõi, phát hiện, xử lý kịp thời các hư hỏng, tồn tại; thực hiện duy tu, bảo dưỡng, vận hành công trình bảo đảm an toàn.

- Từ tháng 5 đến tháng 12 hằng năm, tăng cường kiểm tra công trình trước, trong và sau mùa mưa, lũ. Sau khi kết thúc mùa mưa, lũ, tổ chức kiểm tra, rà soát tổng thể các hạng mục công trình nhằm phát hiện hư hỏng, theo dõi diễn biến các tồn tại đã phát hiện; tổng kết, rút kinh nghiệm công tác phòng, chống thiên tai; đề xuất biện pháp và kế hoạch sửa chữa, khắc phục theo quy định.

c) Kiểm tra đột xuất

- Khi nhận được thông tin từ lực lượng bảo vệ, cơ quan Công an, Quân sự, chính quyền địa phương hoặc khi phát hiện dấu hiệu bất thường, nguy cơ mất an ninh, trật tự, xâm phạm, phá hoại, gây mất an toàn công trình, Công ty chỉ đạo kiểm tra đột xuất và phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan để xử lý hoặc kiến nghị xử lý theo thẩm quyền.

- Khi xảy ra mưa lớn, lũ hoặc tình huống có nguy cơ ảnh hưởng đến an toàn công trình, Công ty chỉ đạo duy trì chế độ trực ban 24/24 giờ tại công trình và các vị trí xung yếu; thường xuyên liên lạc với cơ quan phòng thủ dân sự địa phương, UBND xã Biển Hồ, Công an xã Biển Hồ và các cơ quan, đơn vị có liên quan để kịp thời trao đổi thông tin, chỉ huy, phối hợp xử lý sự cố theo quy định.

3.3. Quy định người báo cáo và trách nhiệm:

a) Người báo cáo: Lực lượng trực tiếp quản lý, vận hành, bảo vệ công trình và các cá nhân được phân công nhiệm vụ có trách nhiệm báo cáo khi nhận được thông tin hoặc phát hiện tình huống, vụ việc có nguy cơ ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, an toàn công trình trong phạm vi bảo vệ công trình.

b) Trình tự báo cáo

- Khi phát hiện tình huống, vụ việc có nguy cơ ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, an toàn công trình, lực lượng trực tiếp quản lý, vận hành, bảo vệ công trình phải báo cáo ngay Tổ trưởng tổ bảo vệ, lãnh đạo Trạm Thủy nông Tân Sơn - Chư Jô và lãnh đạo Chi nhánh Thủy lợi Chư Păh - Ia Grai để kịp thời kiểm tra, xử lý theo thẩm quyền.

- Trường hợp vụ việc vượt thẩm quyền hoặc có nguy cơ gây mất an toàn công trình, Chi nhánh Thủy lợi Chư Păh - Ia Grai báo cáo Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Gia Lai để chỉ đạo xử lý; đồng thời thông tin, phối hợp với UBND xã Biển Hồ, Công an xã Biển Hồ và các cơ quan, đơn vị có liên quan để xử lý theo quy định.

- Đối với tình huống nghiêm trọng, khẩn cấp hoặc vượt khả năng xử lý của Công ty, Công ty kịp thời báo cáo Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh, UBND tỉnh và các cơ quan có thẩm quyền để xem xét, chỉ đạo xử lý theo quy định.

c) Trách nhiệm của người báo cáo

- Báo cáo kịp thời, trung thực, đầy đủ các thông tin, diễn biến vụ việc; chịu trách nhiệm về tính chính xác của nội dung báo cáo trong phạm vi thông tin nắm được.

- Chủ động đề xuất biện pháp xử lý ban đầu, phối hợp bảo vệ hiện trường, bảo đảm an toàn cho người, công trình và tài sản; thực hiện chỉ đạo của cấp có thẩm quyền theo đúng chức năng, nhiệm vụ được giao.

3.4. Phương thức cung cấp thông tin, số liệu:

Việc cung cấp thông tin, số liệu cho các cơ quan, đơn vị có liên quan được thực hiện bằng một hoặc nhiều phương thức phù hợp, bảo đảm kịp thời, chính xác, thông suốt, gồm: văn bản, điện thoại, fax, thư điện tử, ứng dụng trao đổi thông tin qua mạng internet hoặc các phương thức hợp pháp khác.

Các tổ chức, cá nhân liên quan đến công tác quản lý, vận hành, bảo vệ công trình thủy lợi Tân Sơn có trách nhiệm duy trì thông tin liên lạc thông suốt, kịp thời phục vụ công tác quản lý, vận hành, bảo vệ công trình, thông tin báo cáo, ứng phó sự cố và xử lý tình huống khẩn cấp. Thông tin liên lạc cụ thể như sau:

- Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Gia Lai: 0269.3824227.

- Phó Giám đốc Chi nhánh Thủy lợi Chư Păh - Ia Grai: 0977.335.238.

- Trạm trưởng Trạm Thủy nông Tân Sơn - Chư Jôr, kiêm Tổ trưởng Tổ bảo vệ công trình thủy lợi, hồ chứa nước Tân Sơn: 0977.947.354.

- Công an xã Biển Hồ: 0905.778.872.

Khi có thay đổi về đầu mối hoặc số điện thoại liên hệ, Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Gia Lai chủ động cập nhật, thông báo cho các cơ quan, đơn vị có liên quan để phối hợp thực hiện, bảo đảm thông tin liên lạc thông suốt trong quá trình quản lý, vận hành và bảo vệ công trình.

4. Quy định giới hạn hoặc cấm các loại phương tiện giao thông có tải trọng lớn lưu thông trong phạm vi bảo vệ công trình; quy định về phòng cháy, chữa cháy; bảo vệ an toàn nơi lưu trữ, kho cất giữ vật liệu nổ, chất dễ cháy, chất độc hại

4.1. Quy định việc giới hạn hoặc cấm các loại phương tiện giao thông có tải trọng lớn lưu thông trong phạm vi bảo vệ công trình:

4.1.1. Đối với công trình đầu mối:

- Cấm biển cấm xe có tải trọng lớn hơn 5 tấn lưu thông qua đập, vị trí đặt biển cấm trước barie ở hai đầu đường trước khi vào đập, để báo hiệu cho mọi người biết và thực hiện.

- Khi phát hiện người điều khiển xe cơ giới có tải trọng lớn hơn 5 tấn chuẩn bị lưu thông qua đập, tổ quản lý, bảo vệ thông báo, giải thích cho người điều khiển xe cơ giới biết việc không được phép cho xe qua công trình.

- Trường hợp không thể giải thích, tổ quản lý, bảo vệ kiên quyết không cho xe qua, đồng thời ghi nhận lại thông tin của người muốn điều khiển xe qua công trình (Họ, tên, số CCCD, địa chỉ, loại xe, tải trọng xe) và thông báo đến cơ quan an ninh, chính quyền địa phương được biết để có phương án xử lý.

- Thông báo bằng văn bản đến các địa phương có liên quan để thông báo, tuyên truyền cho người dân được biết việc không cho phép xe quá tải trọng lưu thông qua công trình.

4.1.2. Đối với khu vực lòng hồ: Đối với hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới trong khu vực lòng hồ, Công ty chủ động phối hợp với UBND xã Biển Hồ, Công an xã Biển Hồ và các cơ quan, đơn vị có liên quan tăng cường tuyên truyền, kiểm tra, quản lý chặt chẽ; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và báo cáo cơ quan có thẩm quyền xử lý các phương tiện hoạt động khi chưa được phép hoặc hoạt động không đúng quy định, nhằm bảo đảm an toàn công trình, tính mạng và tài sản của Nhân dân trong khu vực lòng hồ.

4.2. Quy định về phòng cháy, chữa cháy.

- Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Gia Lai có trách nhiệm xây dựng nội quy, quy định về phòng cháy, chữa cháy; chỉ đạo Chi nhánh Thủy lợi Chư Păh - Ia Grai thành lập, kiện toàn Đội PCCC cơ sở tại công trình thủy lợi Tân Sơn và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên theo quy định, bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tế quản lý, vận hành công trình.

- Tổ chức quán triệt, phổ biến các quy định về an toàn phòng cháy, chữa cháy đến toàn thể người lao động trực tiếp quản lý, vận hành, bảo vệ công trình.

- Thường xuyên kiểm tra khu vực nhà quản lý, nơi lưu trữ hồ sơ, tài liệu vận hành và các khu vực có nguy cơ phát sinh cháy, nổ để kịp thời phát hiện,

ngăn ngừa, xử lý từ sớm các yếu tố mất an toàn.

- Trang bị, bố trí phương tiện, thiết bị phòng cháy, chữa cháy tại nhà quản lý và các vị trí cần thiết, bảo đảm dễ thấy, dễ lấy, thuận tiện sử dụng khi xảy ra sự cố cháy, nổ và phù hợp với quy định hiện hành.

4.3. Quy định việc bảo vệ an toàn nơi lưu trữ tài liệu, kho tàng cất giữ vật liệu nổ, chất dễ cháy, chất độc hại:

- Hồ sơ, tài liệu liên quan đến công tác quản lý, vận hành công trình thủy lợi, hồ chứa nước Tân Sơn là tài liệu quan trọng, phải được lưu trữ, quản lý và bảo vệ an toàn theo quy định.

- Nơi lưu trữ hồ sơ, tài liệu phải bảo đảm khô ráo, thoáng mát, cách xa khu vực có nguy cơ phát sinh cháy, nổ; hồ sơ, tài liệu phải được sắp xếp khoa học, bảo quản an toàn, tránh mất mát, thất lạc và thuận lợi cho việc tra cứu, sử dụng khi cần thiết.

- Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Gia Lai có trách nhiệm phân công trách nhiệm cụ thể cho bộ phận, cá nhân quản lý hồ sơ, tài liệu; thực hiện đầy đủ nghiệp vụ lưu trữ, bảo quản, khai thác hồ sơ theo quy định.

- Tại công trình không sử dụng, không lưu giữ vật liệu nổ, chất độc hại; không bố trí kho cất giữ vật liệu nổ, chất độc hại. Trường hợp phát sinh việc sử dụng, lưu giữ chất dễ cháy hoặc vật tư có nguy cơ cháy, nổ phục vụ quản lý, vận hành công trình thì phải thực hiện đúng quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và các quy định pháp luật có liên quan.

5. Tổ chức lực lượng và phân công trách nhiệm bảo vệ công trình.

5.1. Tổ chức lực lượng:

- Lực lượng bảo đảm an ninh, trật tự tại địa phương: UBND xã Biển Hồ chỉ đạo Công an xã và các lực lượng có liên quan phối hợp tuần tra, kiểm tra, kịp thời phát hiện, ngăn chặn các hoạt động, hành vi có nguy cơ ảnh hưởng đến an toàn công trình; tuyên truyền, vận động Nhân dân địa phương tham gia bảo vệ công trình theo quy định.

- Lực lượng trực tiếp bảo vệ, quản lý, vận hành công trình: Trạm Thủy nông Tân Sơn - Chư Jô thuộc Chi nhánh Thủy lợi Chư Păh - Ia Grai, Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Gia Lai, với 08 CBCNV thực hiện nhiệm vụ quản lý, vận hành, bảo vệ công trình theo phân công của Công ty/Chi nhánh.

- Lực lượng phối hợp: Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, lực lượng của Công ty, Chi nhánh phối hợp với UBND xã Biển Hồ, Công an xã Biển Hồ và các cơ quan, đơn vị có liên quan để kiểm tra, bảo vệ công trình, xử lý hoặc kiến

ngiht xử lý các hành vi vi phạm trong phạm vi bảo vệ công trình theo quy định.

5.2. Trách nhiệm, quyền hạn của lực lượng bảo vệ công trình:

a. Trách nhiệm của người đứng đầu các đơn vị.

- Chịu trách nhiệm chỉ đạo công tác bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn công trình trong phạm vi được giao quản lý, bảo vệ; chỉ đạo xây dựng, ban hành và tổ chức kiểm tra việc thực hiện nội quy, kế hoạch bảo vệ công trình.

- Chỉ đạo lực lượng bảo vệ công trình thường xuyên phối hợp với Công an xã Biển Hồ, chính quyền địa phương và các lực lượng có liên quan trong triển khai phương án bảo vệ; kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm theo quy định.

- Bảo đảm điều kiện về cơ sở vật chất, nơi làm việc, trang thiết bị, phương tiện và các điều kiện cần thiết khác phục vụ hoạt động của lực lượng bảo vệ công trình.

- Phối hợp với cơ quan Công an có thẩm quyền trong công tác hướng dẫn, bồi dưỡng, huấn luyện chuyên môn, nghiệp vụ cho lực lượng bảo vệ; tổ chức thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về công tác bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn công trình theo quy định.

b. Trách nhiệm của lực lượng bảo vệ:

- Thực hiện công tác bảo vệ công trình theo quy định của pháp luật và hướng dẫn nghiệp vụ bảo vệ của lực lượng công an, để phòng ngừa, phát hiện và ngăn chặn những hành vi phạm đến công trình hạ tầng thủy lợi; kịp thời báo cáo với công an địa phương để được xử lý.

- Phối hợp với lực lượng công an, quân đội và các lực lượng khác tại địa phương thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh an toàn trong mọi tình huống.

- Tham mưu cho người đứng đầu Chi nhánh tổ chức quản lý công trình, xây dựng nội quy bảo vệ, hướng dẫn cán bộ, CNV và người lao động làm việc trong công trình thực hiện các quy định về công tác bảo vệ.

- Tuần tra, canh gác và bảo vệ công trình và vùng phụ cận.

- Kiểm tra người, phương tiện ra vào công trình, phối hợp xử lý những trường hợp vi phạm quy định về công tác bảo vệ theo quy định của pháp luật.

- Tổ chức công tác phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, đấu tranh với các hành vi xâm phạm công trình.

- Thực hiện các quy định về phòng cháy, chữa cháy bảo vệ an toàn công trình.

- Trong trường hợp xảy ra sự cố, vụ việc liên quan đến công tác bảo vệ phải có biện pháp ngăn chặn kịp thời, bảo vệ hiện trường; đồng thời thông báo

ngay cho lãnh đạo đơn vị và cơ quan công an nơi gần nhất; tiến hành xác minh và thực hiện các yêu cầu của cơ quan công an (nếu có).

- Thực hiện những nhiệm vụ khác liên quan đến công tác bảo vệ theo sự hướng dẫn của lãnh đạo đơn vị và cơ quan, tổ chức cá nhân có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

c. Quyền hạn của lực lượng bảo vệ:

- Kiểm tra, kiểm soát người, phương tiện ra vào công trình theo nội quy, quy định bảo vệ công trình và quy định pháp luật; kịp thời phát hiện, ngăn chặn, ghi nhận thông tin, lập biên bản ban đầu và phối hợp với chính quyền địa phương, lực lượng Công an xử lý hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định của pháp luật.

- Được sử dụng trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật và công cụ hỗ trợ phục vụ công tác bảo vệ công trình theo quy chế của đơn vị và quy định của pháp luật; việc trang bị, quản lý, sử dụng công cụ hỗ trợ phải bảo đảm đúng thẩm quyền, điều kiện, trình tự, thủ tục theo quy định hiện hành.

5.3. Trang thiết bị hỗ trợ công tác bảo vệ:

- Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Gia Lai có trách nhiệm trang bị hoặc chỉ đạo Chi nhánh Thủy lợi Chư Păh - Ia Grai trang bị phương tiện, thiết bị cần thiết phục vụ công tác tuần tra, bảo vệ công trình như: đèn pin, trang phục, bảo hộ lao động, phương tiện thông tin liên lạc, trang thiết bị phòng cháy, chữa cháy, dụng cụ y tế sơ cứu và các thiết bị, phương tiện cần thiết khác theo quy định, bảo đảm đáp ứng yêu cầu bảo vệ công trình.

- Việc trang bị, quản lý và sử dụng phương tiện, thiết bị, công cụ hỗ trợ phục vụ công tác bảo vệ công trình phải căn cứ yêu cầu thực tế, quy chế của đơn vị và tuân thủ đúng quy định của pháp luật; trường hợp sử dụng công cụ hỗ trợ thuộc danh mục phải quản lý, cấp phép, đăng ký thì chỉ được trang bị, sử dụng khi đáp ứng đầy đủ điều kiện, trình tự, thủ tục theo quy định hiện hành.

6. Tổ chức kiểm tra, kiểm soát người và phương tiện ra vào công trình

- Thường xuyên tuần tra, kiểm tra để kịp thời phát hiện người, phương tiện ra vào công trình không đúng quy định; ngăn chặn, ghi nhận thông tin và xử lý hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

- Kiểm tra, đôn đốc các bộ phận, đơn vị, cán bộ, người lao động làm việc tại công trình chấp hành nghiêm nội quy, quy định về công tác bảo vệ công trình.

- Phối hợp với UBND xã Biển Hồ, Công an xã Biển Hồ và các cơ quan, đơn vị có liên quan kiểm tra, kiểm soát các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công

trình; kịp thời phát hiện, ngăn chặn các hành vi gây tổn hại hoặc đe dọa đến an toàn công trình.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung trong giấy phép của tổ chức, cá nhân được cấp phép hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi (nếu có), bảo đảm các hoạt động này không gây cản trở việc quản lý, vận hành và không ảnh hưởng đến an toàn công trình.

- Theo dõi tình hình, kịp thời báo cáo lãnh đạo Chi nhánh, Công ty khi phát hiện biểu hiện nghi vấn, tình huống phức tạp, nguy cơ gây mất an ninh, trật tự trong phạm vi bảo vệ công trình; phối hợp với lực lượng Công an địa bàn ghi nhận thông tin, lập biên bản, bảo vệ hiện trường, phương tiện, tang vật có liên quan (nếu có) và chuyển giao, báo cáo cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định.

7. Phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn các hành vi xâm phạm, phá hoại công trình và vùng phụ cận của công trình

7.1. Phòng ngừa:

- Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Gia Lai chỉ đạo Chi nhánh Thủy lợi Chư Păh - Ia Grai, Trạm Thủy nông Tân Sơn - Chư Jô tuân thủ nghiêm quy trình vận hành đập, hồ chứa; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công nhân viên trực tiếp quản lý, vận hành công trình; thực hiện đầy đủ phương án ứng phó thiên tai, phương án ứng phó tình huống khẩn cấp, phương án cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Xây dựng, lắp đặt các biển hiệu, biển cấm xâm phạm công trình tại các vị trí xung yếu nhằm tuyên truyền, hướng dẫn cho dân cư trong vùng hiểu được các quy định của pháp luật về quản lý, bảo vệ công trình thủy lợi.

- Phối hợp với chính quyền địa phương, công an, quân đội nắm vững tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn nơi xây dựng công trình; cùng phối hợp giải quyết, xử lý các vụ việc xâm phạm đến an ninh trật tự, an toàn trong khu vực công trình.

- Phối hợp với UBND, công an xã Biên Hồ, tổ chức lồng ghép nội dung tuyên truyền tại các hội nghị, các cuộc họp tổ dân phố, thôn, làng để tuyên truyền các quy định của pháp luật về an toàn hồ, đập, công tác bảo vệ hành lang hồ chứa, Tài nguyên nước nhằm ngăn chặn kịp thời các hành vi vi phạm công trình, gây mất an toàn đập, hồ chứa nước.

- Định kỳ tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nhằm nâng cao năng lực chính trị, chuyên môn cho lực lượng bảo vệ công trình; triển khai phối hợp với các đơn vị chức năng của địa phương thường xuyên nắm tình hình hoạt động của các loại hình tội phạm, các đối tượng cực đoan, trộm cắp, phá hoại, gây rối mất an ninh trật tự, tình hình tranh chấp đất đai quanh khu vực lòng hồ và công trình đầu mối

nhằm ngăn chặn các vi phạm phát sinh.

- Lực lượng bảo vệ công trình thủy lợi, hồ chứa nước Tân Sơn thường xuyên nâng cao cảnh giác, kiểm soát chặt chẽ người ra vào công trình, theo dõi các biểu hiện nghi vấn để kịp thời ngăn chặn các hành vi của kẻ xấu.

- Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ công trình đầu mối, bố trí lực lượng thường xuyên (kể cả ngày lễ, tết, thứ bảy và chủ nhật) trực bảo vệ công trình đầu mối và giữ an ninh trong khu vực. Theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, đọc mực nước, đo lượng mưa, quan trắc hiện trạng công trình.

- Thực hiện tốt các quy chế phối hợp, xây dựng và bổ sung Quy chế phối hợp bảo vệ công trình thủy lợi. Tổ chức thực hiện công tác nắm tình hình khu vực.

7.2. Ngăn chặn các hành vi, đối tượng đột nhập vào khu vực công trình, đe dọa an ninh trật tự công trình:

- Khi phát hiện người, phương tiện đột nhập hoặc có dấu hiệu đột nhập trái phép vào khu vực công trình, lực lượng bảo vệ công trình phải kịp thời cảnh báo, yêu cầu chấm dứt hành vi vi phạm, ngăn chặn ban đầu trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao; đồng thời báo cáo ngay Tổ trưởng tổ bảo vệ, lãnh đạo Chi nhánh, lãnh đạo Công ty và thông báo cho Công an xã Biển Hồ để phối hợp xử lý theo quy định.

- Trường hợp phát hiện đối tượng mang theo vũ khí, vật liệu nổ, hóa chất, chất độc hại hoặc có hành vi đe dọa trực tiếp đến an toàn công trình, lực lượng bảo vệ phải ưu tiên bảo đảm an toàn cho người và công trình; tổ chức cảnh báo, khoanh vùng, bảo vệ hiện trường, ghi nhận thông tin cần thiết về người, phương tiện, tang vật có liên quan trong điều kiện an toàn và khẩn trương báo cơ quan Công an, chính quyền địa phương để xử lý theo thẩm quyền.

- Việc kiểm tra, lập biên bản, tiếp nhận, quản lý, xử lý người, phương tiện, tang vật, giấy tờ và các vật dụng có liên quan thực hiện theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

7.3. Các hành vi xâm phạm lòng hồ như lấn chiếm đất lòng hồ để canh tác, xây dựng nhà cửa, lán trại trong phạm vi bảo vệ đập, lòng hồ:

Khi phát hiện các hành vi lấn chiếm, sử dụng đất lòng hồ, xây dựng nhà cửa, lán trại hoặc các công trình, vật kiến trúc trái phép trong phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa nước Tân Sơn, lực lượng quản lý, bảo vệ công trình có trách nhiệm kịp thời ngăn chặn ban đầu trong phạm vi nhiệm vụ được giao, ghi nhận hiện trạng, lập biên bản hoặc báo cáo Tổ trưởng tổ bảo vệ, lãnh đạo Chi nhánh Thủy lợi Chư Păh - Ia Grai và Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Gia Lai; đồng thời phối hợp, cung cấp thông tin cho UBND xã Biển Hồ, Công an xã Biển Hồ và cơ quan có thẩm quyền để kiểm tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

7.4. Hành vi tụ tập bơi lội, đánh bắt cá, nổ mìn đánh bắt cá gần tuyến đập gây mất an toàn đập và phá hoại thiết bị quan trắc, cản trở việc vận hành hồ chứa:

- Khi phát hiện người tụ tập bơi lội, đánh bắt thủy sản gần khu vực đập, thượng lưu công trình hoặc trong khu vực cấm, lực lượng quản lý, bảo vệ công trình có trách nhiệm nhắc nhở, cảnh báo, yêu cầu chấm dứt hành vi vi phạm và rời khỏi khu vực cấm.

- Trường hợp người vi phạm không chấp hành hoặc có hành vi sử dụng vật liệu nổ, xung điện, chất độc, phương tiện, dụng cụ bị cấm để đánh bắt thủy sản, lực lượng quản lý, bảo vệ công trình kịp thời ngăn chặn ban đầu trong phạm vi nhiệm vụ được giao, ghi nhận thông tin, hiện trạng, phương tiện, dụng cụ, tang vật có liên quan (nếu có); báo cáo lãnh đạo Chi nhánh Thủy lợi Chư Păh - Ia Grai, Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Gia Lai và thông báo UBND xã Biển Hồ, Công an xã Biển Hồ để kiểm tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

- Sau khi phát hiện vụ việc, đơn vị quản lý, vận hành công trình phải kiểm tra tình trạng công trình, thiết bị quan trắc và các hạng mục có liên quan; trường hợp có hư hỏng hoặc nguy cơ mất an toàn thì kịp thời tổ chức khắc phục, đồng thời báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

7.5. Các hành vi phá hoại, xâm phạm khác:

- Khi phát hiện hành vi đào đất, đá, khai thác khoáng sản hoặc các hành vi trái phép khác trong hành lang bảo vệ đập, phạm vi bảo vệ hồ chứa, lực lượng quản lý, bảo vệ công trình có trách nhiệm kịp thời cảnh báo, yêu cầu chấm dứt hành vi vi phạm, ngăn chặn ban đầu trong phạm vi nhiệm vụ được giao; đồng thời ghi nhận hiện trạng, báo cáo lãnh đạo Chi nhánh Thủy lợi Chư Păh - Ia Grai, Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Gia Lai và thông báo UBND xã Biển Hồ, Công an xã Biển Hồ để kiểm tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

- Đối với hành vi sử dụng tàu, thuyền, bè, mảng hoặc phương tiện khác lưu thông, hoạt động trên hồ không đúng quy định, trừ trường hợp được cơ quan có thẩm quyền cho phép, lực lượng quản lý, bảo vệ công trình kịp thời nhắc nhở, cảnh báo, ghi nhận thông tin, hiện trạng, phương tiện có liên quan; đồng thời báo cáo lãnh đạo Chi nhánh, Công ty và phối hợp với UBND xã Biển Hồ, Công an xã Biển Hồ kiểm tra, xử lý hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định.

8. Bảo vệ, xử lý khi công trình xảy ra sự cố hoặc có nguy cơ xảy ra sự cố

8.1. Phương án bảo vệ, xử lý sự cố trong mùa mưa, lũ:

- Hằng năm, mùa mưa, lũ tại khu vực công trình thủy lợi, hồ chứa nước

Tân Sơn thường bắt đầu từ tháng 6 và kết thúc vào tháng 11. Trước mùa mưa, lũ, Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Gia Lai chỉ đạo Chi nhánh Thủy lợi Chư Păh - Ia Grai, Trạm Thủy nông Tân Sơn - Chư Jôh tổ chức kiểm tra, đánh giá hiện trạng công trình theo quy định; kịp thời phát hiện, xử lý các hư hỏng, tồn tại nhằm bảo đảm công trình vận hành an toàn trong mùa mưa, lũ.

- Tổ chức quản lý, vận hành công trình theo đúng quy trình vận hành hồ chứa đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; thường xuyên theo dõi diễn biến thời tiết, mực nước hồ, lượng mưa, lưu lượng nước đến hồ, tình trạng đập, tràn xả lũ, cống lấy nước và các hạng mục có liên quan.

- Xây dựng kế hoạch tích nước, xả nước trong mùa mưa, lũ làm cơ sở vận hành, điều tiết hồ chứa, bảo đảm an toàn công trình, vùng hạ du và tích đủ nước phục vụ các nhu cầu dùng nước theo nhiệm vụ thiết kế.

- Rà soát, cập nhật phương án ứng phó thiên tai, phương án ứng phó tình huống khẩn cấp đối với công trình thủy lợi, hồ chứa nước Tân Sơn, trong đó chú trọng tình huống xuất hiện lũ lớn vượt thiết kế, mưa lớn kéo dài, hồ chứa có nguy cơ mất an toàn hoặc xảy ra sự cố; báo cáo, trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt hoặc điều chỉnh, bổ sung theo quy định.

8.2. Mất an toàn đập do kẻ xấu kích động, tụ tập đông người đập phá, chuẩn bị biểu tình, gây rối an ninh, trật tự công trình:

- Khi phát hiện tình huống tụ tập đông người, gây rối an ninh, trật tự hoặc có hành vi xâm phạm phạm vi bảo vệ công trình, lực lượng bảo vệ công trình phối hợp với lực lượng quản lý, vận hành kịp thời cảnh báo, ngăn chặn ban đầu trong phạm vi nhiệm vụ được giao, không để các hành vi vi phạm ảnh hưởng đến an toàn công trình; đồng thời báo cáo ngay lãnh đạo Chi nhánh, Công ty, UBND xã Biển Hồ, Công an xã Biển Hồ và các cơ quan, đơn vị có liên quan để chỉ đạo, xử lý theo thẩm quyền.

- Lực lượng bảo vệ công trình có trách nhiệm giữ thái độ bình tĩnh, thận trọng, ưu tiên bảo đảm an toàn cho người, công trình và tài sản; ghi nhận thông tin, diễn biến vụ việc trong điều kiện an toàn; phối hợp với chính quyền địa phương, lực lượng Công an tuyên truyền, vận động, yêu cầu chấm dứt hành vi vi phạm, bảo vệ hiện trường, tài sản, thiết bị công trình và xử lý hoặc kiến nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

- Trường hợp vụ việc có diễn biến phức tạp, nguy cơ phát sinh hành vi phá hoại, hủy hoại tài sản, cản trở vận hành hoặc đe dọa trực tiếp đến an toàn công trình, Công ty khẩn trương báo cáo Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND tỉnh và cơ quan có thẩm quyền; đồng thời phối hợp triển khai các biện pháp bảo vệ công trình, bảo đảm an ninh, trật tự khu vực theo quy định.

8.3. Mất an toàn do cháy nổ:

- Khi xảy ra cháy, nổ tại khu vực công trình đầu mối hoặc các hạng mục có liên quan, lực lượng bảo vệ, quản lý, vận hành công trình phải kịp thời báo động, tổ chức xử lý ban đầu theo phương án phòng cháy, chữa cháy đã được triển khai; khoanh vùng khu vực sự cố, sử dụng phương tiện, thiết bị chữa cháy tại chỗ để khống chế, không để cháy lan, đồng thời bảo đảm an toàn cho người, công trình, hồ sơ, tài liệu và tài sản.

- Ngay sau khi phát hiện sự cố cháy, nổ, lực lượng trực tiếp quản lý, vận hành công trình phải báo cáo lãnh đạo Chi nhánh Thủy lợi Chư Păh - Ia Grai, Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Gia Lai; đồng thời thông báo UBND xã Biển Hồ, Công an xã Biển Hồ, lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ và các cơ quan, đơn vị có liên quan để phối hợp xử lý theo quy định.

- Trường hợp sự cố cháy, nổ vượt quá khả năng xử lý tại chỗ, Công ty khẩn trương phối hợp với chính quyền địa phương, lực lượng Công an, Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ huy động lực lượng, phương tiện tham gia chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; tổ chức bảo vệ hiện trường, kiểm tra, đánh giá mức độ ảnh hưởng đến an toàn công trình và kịp thời khắc phục, báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

9. Nguồn lực tổ chức thực hiện phương án.

9.1. Về nhân lực:

- Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Gia Lai chịu trách nhiệm bố trí, phân công lực lượng quản lý, vận hành, bảo vệ công trình thủy lợi, hồ chứa nước Tân Sơn phù hợp với quy mô, tính chất công trình, yêu cầu bảo vệ an toàn đập, hồ chứa và điều kiện thực tế của đơn vị.

- Chi nhánh Thủy lợi Chư Păh - Ia Grai, Trạm Thủy nông Tân Sơn - Chư Jô là lực lượng trực tiếp quản lý, vận hành, bảo vệ công trình theo phân công của Công ty; bảo đảm duy trì chế độ kiểm tra, tuần tra, trực vận hành, trực bảo vệ công trình theo quy định và theo yêu cầu thực tế.

- Trường hợp mưa, lũ, thiên tai hoặc tình huống khẩn cấp có nguy cơ gây mất an toàn đập, hồ chứa, Công ty chỉ đạo Chi nhánh Thủy lợi Chư Păh - Ia Grai, Trạm Thủy nông Tân Sơn - Chư Jô chủ động bố trí lực lượng thường trực, đồng thời phối hợp với UBND xã Biển Hồ, Công an xã Biển Hồ và các lực lượng có liên quan để kịp thời ứng phó, xử lý theo phương án được phê duyệt.

9.2. Về vật lực:

- Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Gia Lai có trách nhiệm bố trí kinh phí, vật tư, phương tiện, trang thiết bị cần thiết phục vụ công tác quản lý, bảo vệ công trình, phòng cháy, chữa cháy, ứng phó sự cố và sơ cứu ban đầu theo quy định; nguồn kinh phí thực hiện được bố trí từ nguồn kinh phí

hỗ trợ sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi, nguồn thu từ sản phẩm, dịch vụ thủy lợi khác và các nguồn hợp pháp khác theo quy định.

- Trường hợp xảy ra sự cố hoặc tình huống khẩn cấp có nguy cơ mất an toàn công trình, Công ty chủ động huy động vật tư, phương tiện, trang thiết bị của đơn vị; đồng thời phối hợp với UBND xã Biển Hồ, Công an xã Biển Hồ và các cơ quan, đơn vị có liên quan để huy động lực lượng, vật tư, phương tiện tại địa phương tham gia ứng phó, xử lý theo thẩm quyền và quy định của pháp luật.

(Chi tiết Danh mục vật tư dự trữ khắc phục sự cố công trình và trang thiết bị, được phẩm phục vụ công tác bảo vệ, sơ cứu tại phụ lục I)

10. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan

a) Sở Nông nghiệp và Môi trường:

- Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Gia Lai trong việc tổ chức thực hiện Phương án bảo vệ công trình thủy lợi, hồ chứa nước Tân Sơn theo quy định.

- Theo dõi, kiểm tra công tác quản lý, bảo vệ công trình, quản lý an toàn đập, hồ chứa nước Tân Sơn; kịp thời hướng dẫn xử lý các vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát, tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét điều chỉnh, bổ sung Phương án bảo vệ công trình khi cần thiết hoặc khi có thay đổi về quy định pháp luật, hiện trạng công trình, tổ chức quản lý, vận hành.

- Tổng hợp, báo cáo và tham mưu UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo, xử lý đối với các nội dung phát sinh vượt thẩm quyền trong quá trình thực hiện Phương án.

b) Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Gia Lai:

- Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Phương án bảo vệ công trình thủy lợi Tân Sơn; chỉ đạo Chi nhánh Thủy lợi Chư Păh - Ia Grai, Trạm Thủy nông Tân Sơn - Chư Jôr quản lý, vận hành, bảo vệ công trình bảo đảm an toàn, đáp ứng nhiệm vụ thiết kế.

- Phối hợp với UBND xã Biển Hồ, Công an xã Biển Hồ và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong công tác bảo vệ công trình, bảo vệ mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình; tuyên truyền, vận động tổ chức, cá nhân và Nhân dân khu vực công trình chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ công trình thủy lợi, an toàn đập, hồ chứa nước.

- Thực hiện đầy đủ các quy định về quản lý, khai thác, bảo vệ công trình

thủy lợi, hồ chứa nước Tân Sơn; tổ chức kiểm tra, phát hiện, ngăn chặn, lập biên bản hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm trong phạm vi bảo vệ công trình theo quy định.

- Thực hiện chế độ quan trắc, kiểm tra, báo cáo hiện trạng an toàn đập, hồ chứa nước và các chế độ thông tin, báo cáo khác theo quy định; kịp thời báo cáo Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND xã Biển Hồ và cơ quan có thẩm quyền khi phát hiện sự cố, nguy cơ mất an toàn công trình hoặc các vụ việc phức tạp về an ninh, trật tự khu vực công trình.

- Chủ động bố trí kinh phí, nhân lực, vật tư, phương tiện, trang thiết bị cần thiết phục vụ công tác quản lý, vận hành, bảo vệ công trình, phòng cháy, chữa cháy, phòng, chống thiên tai, ứng phó sự cố và sơ cứu ban đầu theo quy định.

- Tổ chức thực hiện công tác duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa thường xuyên; kiểm tra, sửa chữa trước, trong và sau mùa mưa, lũ nhằm duy trì năng lực, tuổi thọ và bảo đảm an toàn công trình.

- Chủ động tiếp nhận, trao đổi, cung cấp thông tin và phối hợp với lực lượng Công an, Quân sự, chính quyền địa phương và các cơ quan, đơn vị có liên quan khi phát hiện hiện tượng nghi vấn, hành vi phá hoại, trộm cắp thiết bị, xâm phạm công trình hoặc các vụ việc có nguy cơ gây mất an toàn công trình để xử lý theo quy định.

- Hàng năm, tổ chức đánh giá kết quả thực hiện Phương án; trường hợp cần thiết sửa đổi, bổ sung Phương án thì tổng hợp, báo cáo Sở Nông nghiệp và Môi trường để tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định.

- Phối hợp với cơ quan, đơn vị có chức năng về khí tượng thủy văn để cập nhật thông tin dự báo, cảnh báo mưa, lũ phục vụ công tác vận hành hồ chứa, bảo đảm an toàn công trình và vùng hạ du.

c) UBND xã Biển Hồ

- Phối hợp với Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Gia Lai và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện Phương án bảo vệ công trình thủy lợi Tân Sơn theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền của địa phương.

- Chỉ đạo các lực lượng chức năng của xã phối hợp bảo đảm an ninh, trật tự khu vực công trình; kiểm tra, ngăn chặn, xử lý hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi lấn chiếm, sử dụng trái phép phạm vi bảo vệ công trình, xâm hại mốc chỉ giới, gây mất an toàn công trình theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp với Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Gia Lai tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành các quy định của pháp luật về bảo

vệ công trình thủy lợi, an toàn đập, hồ chứa nước; không thực hiện các hành vi xâm phạm phạm vi bảo vệ công trình, gây mất an ninh, trật tự, mất an toàn công trình.

- Chỉ đạo, huy động lực lượng, vật tư, phương tiện tại địa phương để phối hợp ứng phó, xử lý khi công trình xảy ra sự cố hoặc có nguy cơ xảy ra sự cố; tổ chức cảnh báo, kiểm soát khu vực nguy hiểm, hỗ trợ sơ tán, di dời người và tài sản của Nhân dân vùng hạ du đến nơi an toàn theo phương án được cấp có thẩm quyền phê duyệt và theo quy định.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Gia Lai và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc trao đổi thông tin, báo cáo tình hình, xử lý các vụ việc phát sinh liên quan đến an ninh, trật tự, an toàn công trình và an toàn vùng hạ du.

d) Công an xã Biển Hồ

- Phối hợp với Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Gia Lai và các lực lượng có liên quan bảo đảm an ninh, trật tự trong khu vực công trình; hướng dẫn, hỗ trợ lực lượng bảo vệ công trình trong công tác phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn các hành vi vi phạm theo quy định.

- Chủ trì hoặc phối hợp kiểm tra, xử lý theo thẩm quyền các hành vi gây mất an ninh, trật tự, xâm phạm công trình, phá hoại tài sản, cản trở việc quản lý, vận hành công trình và các hành vi vi phạm pháp luật khác trong khu vực công trình.

- Phối hợp trong công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; kiểm soát, cảnh báo, bảo đảm an toàn cho người, phương tiện tại các khu vực nguy hiểm khi công trình xảy ra sự cố hoặc có nguy cơ xảy ra sự cố.

đ) Ban Chỉ huy quân sự xã Biển Hồ

- Phối hợp với UBND xã Biển Hồ, Công an xã Biển Hồ, Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Gia Lai và các lực lượng có liên quan trong công tác phòng thủ dân sự, phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ khi công trình xảy ra sự cố hoặc có nguy cơ xảy ra sự cố.

- Tham mưu UBND xã Biển Hồ huy động lực lượng, phương tiện tại chỗ để phối hợp ứng phó, khắc phục sự cố công trình theo phương châm “4 tại chỗ” và theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

- Phối hợp tổ chức cảnh báo, lập rào chắn, kiểm soát khu vực nguy hiểm, hỗ trợ sơ tán, di dời người và tài sản của Nhân dân vùng hạ du đến nơi an toàn khi có yêu cầu.

Phụ lục I
Danh mục vật tư dự trữ khắc phục sự cố công trình
và trang thiết bị, được phẩm phục vụ công tác bảo vệ, sơ cứu

TT	Tên vật tư - vật liệu trang thiết bị	Đơn vị tính	Đã có tại công trình	Dự phòng cấp bổ sung	Ghi chú
1	Đá hộc	m ³	50	50	
2	Rọ thép (0,5 x 1 x 2)m	cái	50		
3	Bảo hộ cách điện	cái	0	01	
4	Phao cứu sinh	cái	6		
5	Áo phao	cái	3		
6	Xe rùa	cái	1	04	
7	Xà beng	cái	1		
8	Xe ben tự đổ	chiếc	0	1	Huy động khi cần
9	Máy đào	chiếc	0	1	Huy động khi cần
10	Loa báo động cầm tay	Chiếc	1		
11	Đèn Pin lớn	Chiếc	1	01	
12	Dụng cụ Y tế	Hộp	1		
13	Cuốc, xẻng	Cái	2	02	
14	Mỏ lếch răng	Cái	1		
15	Bao tải	Cái	0	200	Theo thực tế phát sinh
16	Dây đai an toàn	dây	1		
17	Dây thừng	m	0	100	

Phụ lục II
Chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình

Hiện nay Công ty đang phối hợp với UBND xã Biển Hồ quản lý, bảo vệ hệ thống các mốc chỉ giới bảo vệ công trình thủy lợi Tân Sơn (tọa độ VN 2000, kinh tuyến trực theo địa phương, múi chiếu 3⁰, k = 0.9999) gồm:

STT	Tên, số hiệu mốc	X	Y	Cao độ (m)	Địa điểm	Ghi chú
1	CTTL.01	1.560.869,694	447.298,102	783,80	Xã Nghĩa Hưng	Mốc phạm vi bảo vệ lòng hồ (sau sát nhập chính quyền 2 cấp Xã nghĩa Hưng và Chư Đăng Ya thành xã Biển Hồ)
2	CTTL.02	1.560.921,275	447.179,222	783,80		
3	CTTL.03	1.560.938,836	447.299,973	783,80		
4	CTTL.04	1.561.123,217	447.321,733	783,80		
5	CTTL.05	1.561.286,512	447.374,977	783,80		
6	CTTL.06	1.561.440,767	447.412,978	783,80		
7	CTTL.07	1.561.554,041	447.494,170	783,80		
8	CTTL.08	1.561.621,731	447.428,144	783,80		
9	CTTL.09	1.561.772,710	447.499,285	783,80		
10	CTTL.10	1.561.624,845	447.581,145	783,80		
11	CTTL.11	1.561.678,746	447.677,890	783,80		
12	CTTL.12	1.561.812,074	447.670,390	783,80		
13	CTTL.13	1.561.968,337	447.646,958	783,80		
14	CTTL.14	1.562.035,928	447.805,416	783,80		
15	CTTL.15	1.561.980,112	447.838,844	783,80	Xã Chư Đăng Ya	
16	CTTL.16	1.561.763,278	447.797,146	783,80		
17	CTTL.17	1.561.684,216	447.841,782	783,80		
18	CTTL.18	1.561.525,819	447.831,496	783,80		
19	CTTL.19	1.561.529,252	447.894,082	783,80		
20	CTTL.20	1.561.422,492	447.931,404	783,80		
21	CTTL.21	1.561.367,612	447.851,984	783,80		
22	CTTL.22	1.561.278,149	447.819,463	783,80		
23	CTTL.23	1.561.147,030	447.812,141	783,80		
24	CTTL.24	1.561.043,767	447.791,400	783,80		
25	CTTL.25	1.560.946,169	447.876,027	792,30		
26	CTTL.26	1.560.876,627	447.907,414	768,95		
27	CTTL.27	1.560.802,526	447.950,343	770,23		
28	CTTL.28	1.560.783,241	447.859,174	769,16		
29	CTTL.29	1.560.739,194	447.758,451	768,53		
30	CTTL.30	1.560.710,583	447.669,537	768,26	Xã Nghĩa Hưng	
31	CTTL.31	1.560.657,602	447.570,192	770,65		
32	CTTL.32	1.560.603,281	447.462,753	773,44		
33	CTTL.33	1.560.707,518	447.398,331	774,71		